

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HSST

Ngày: 02-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lê Na.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Xê.
2. Bà Nguyễn Thị Tu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Luyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngát - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2018/TLST-HS ngày 13/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2018/QĐXXST-HS ngày 17/9/2018 đối với:

Bị cáo: Chu Thị N, sinh năm 1986 tại HN; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường TT, quận BTL, thành phố HN; Nơi cư trú: Tổ dân phố PL 4, phường MK, quận BTL, thành phố HN; Trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Chu Trần T và bà Trần Thị L; có chồng Chu Thiên T (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/9/2010, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt Chu Thị N 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/2012. Đã được xóa án tích. Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 16/6/2018 đến ngày 25/6/2018; Hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú;

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Giang Đ, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn C, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố HN. (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/6/2018, Chu Thị N - Sinh năm 1986, HKTT ở tổ dân phố H, phường TT, quận BTL, thành phố HN một mình đi đến khu vực bến xe bus trước cổng Trường Đại học Công nghiệp HN để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N gặp một người đàn ông không quen biết có đặc điểm khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1,6 mét (N không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi và mua được 02 gói ma túy đá (Methamphetamine) với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). N trả tiền và nhận 02 gói ma túy cất giấu vào túi xách màu đen đeo bên người để mang về sử dụng. Do quen biết ngoài xã hội, đến khoảng 20 giờ ngày 16/6/2018 Chu Thị N gọi điện thoại cho ông Nguyễn Giang Đ - Sinh năm 1964, HKTT thôn C, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố HN rủ đi chơi, ông Đ đồng ý và một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 29X5- 107.11 đến nhà Chu Thị N ở tổ dân phố PL 4, phường MK, quận BTL, thành phố HN để đón và chở N đi chơi. Khi đi N đeo trên người 01 túi xách màu đen bên trong có cất giấu 02 gói ma túy đá mà N mua được vào ngày 14/6/2018 trước đó. Do ông Đ phải đi mua ngô về để bán nên chở Chu Thị N đi theo đến khu vực xã TY, huyện HĐ, thành phố HN. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi mua được ngô ông Đ chở N quay về, khi đi đến khu vực đường 422 thuộc địa phận thôn H, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố HN thì lực lượng Công an huyện HĐ phối hợp với tổ công tác của Đại đội 1, tiểu đoàn 4, Trung đoàn Cảnh sát cơ động - Công an thành phố HN kiểm tra phát hiện và bắt quả tang N cất giấu trong túi xách màu đen đeo trên người 02 gói nilong màu trắng chứa ma túy đá, N khai nhận đây là 02 gói ma túy đá (Mathamphetamine) N mua về chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Tổ công tác đã đưa N và ông Đ cùng tang vật về Đồn Công an KC Công an huyện HĐ giải quyết (*Bút lục 26-27, 28-29 56-59,71-74*).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng (01 túi có kích thước 2,3x2 cm và 01 túi có kích thước 2x1,7cm) cất giấu bên trong túi xách màu đen
- 01 túi xách giả da màu đen có kích thước (29x22x12)cm.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29X5-107.11, số khung 8203185, số máy 8203185 (*Bút lục số 26-27*)

Tại bản Kết luận giám định số 5613B/KLGD-PC54 ngày 25/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố HN kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: **0,148 gam** (*Bút lục 36*).

Đối với ông Nguyễn Giang Đ, quá trình điều tra đã làm rõ ông Đ không biết Chu Thị N cất giấu 02 gói ma túy đá trong túi xách mang theo. Tối ngày 16/6/2018 N và ông Đ có hẹn nhau đi chơi nhưng chưa đi được vì ông Đ phải đi mua ngô nên N đi cùng. Vì vậy không có căn cứ xác định ông Nguyễn Giang Đ là đồng phạm với N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Chu Thị N ngày 14/4/2018 tại khu vực bến xe bus cổng trường Đại học Công nghiệp HN thuộc phường MK, quận BTL, thành phố HN, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ đã điều tra xác minh nhưng không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý (*Bút lục 47*).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 29X5-107.11: Số khung 8203185, số máy 8203185 thu giữ của ông Nguyễn Giang Đ ngày 16/6/2018 chở Chu Thị N, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành điều tra, xác minh xác định chiếc xe trên thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Nguyễn Giang Đ và không liên quan đến hành vi phạm tội của N nên không xem xét là phương tiện phạm tội. Ngày 18/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ đã trả lại cho ông Nguyễn Giang Đ tiếp tục quản lý và sử dụng (*Bút lục 53-55*).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chu Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 93/CT-VKSHĐ ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN đã truy tố Chu Thị N về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Chu Thị N từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng là 02 túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng (01 túi có kích thước 2,3x2 cm và 01 túi có kích thước 2x1,7cm) và túi xách giả da màu đen có kích thước (29x22x12)cm.

Lời nói sau cùng bị cáo Chu Thị N bày tỏ sự ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng và quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng công khai tại phiên tòa xác định:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào hồi 19 giờ ngày 14/6/2018, tại khu vực đường 422 thuộc địa phận thôn H, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố HN Chu Thị N đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy cất giấu vào túi xách màu đen đeo bên người để mang về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì Công an huyện HĐ phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 5613B/KLGD-PC54 ngày 25/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố HN kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: **0,148 gam**.

Hành vi của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Thị N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HD truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Do đó, Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- *Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 14/9/2010, Tòa án nhân dân huyện TL xử phạt Chu Thị N 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/2012 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thể hiện bị cáo khó cải tạo, giáo dục. Bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội, mà cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án cho đến khi bị cáo bị bắt thi hành án.

- *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:*

+ Đối với 02 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng (01 túi có kích thước 2,3x2 cm và 01 túi có kích thước 2x1,7cm) là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với túi xách giả da màu đen có kích thước (29x22x12) cm là công cụ bị cáo cất giấu ma túy đã cũ không còn sử dụng được nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chu Thị N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Chu Thị N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, 16/6/2018 đến ngày 25/6/2018.

Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:*

- *Tịch thu tiêu hủy vật chứng là:*

+ 01 phong bì của Công an thành phố HN được niêm phong kín, mặt trước gói niêm phong có ghi tên đối tượng Chu Thị N, tại các mép dán còn nguyên chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T, bị cáo Chu Thị N, cán bộ Nguyễn Văn Q, Bùi Duy Q, người làm chứng Nguyễn Giang Đ. Ngày niêm phong 17/6/2018.

+ 01 túi xách giả da màu đen có kích thước (29x22x12) cm.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2018 giữa Công an huyện HĐ, thành phố HN và Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN và Quyết định chuyển vật chứng số 64/QĐ-VKSHĐ ngày 12/9/2018).

Về án phí: *Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Chu Thị N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND.TP. HN;
- VKSND.H. HĐ;
- Công an H. HĐ;
- Chi cục THADS.H. HĐ;
- Trại Tạm giam số I-CATP HN;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp Tp. HN;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Lê Na